

Số: 92a/BC-MNAD

Gò Vấp, ngày 15 tháng 6 năm 2021

BÁO CÁO

Về thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục
(Theo Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017)

I- NHỮNG VIỆC ĐÃ THỰC HIỆN:

1. Về nội dung thực hiện công khai:

1.1. Công khai cam kết chất lượng giáo dục:

a) Cam kết chất lượng giáo dục: Mức độ về sức khỏe, năng lực, hành vi mà trẻ em sẽ đạt được sau mỗi lớp học, chương trình giáo dục mà trường tuân thủ, các điều kiện nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ.

b) Chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục thực tế: công khai số trẻ em nhóm ghép, số trẻ em học một hoặc hai buổi/ngày, số trẻ em khuyết tật học hòa nhập, số trẻ em được tổ chức ăn tại cơ sở, kết quả phát triển sức khỏe của trẻ em, số trẻ em học các chương trình chăm sóc giáo dục, có sự phân chia theo các nhóm tuổi.

1.2. Công khai điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục:

a) Cơ sở vật chất: diện tích đất, sân chơi, tính bình quân trên một trẻ em; số lượng, diện tích các loại phòng học và phòng chức năng, tính bình quân trên một trẻ em; số lượng các thiết bị dạy học đang sử dụng, tính bình quân trên một nhóm hoặc lớp.

b) Đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên:

Số lượng, chức danh có phân biệt theo hình thức tuyển dụng và trình độ đào tạo.

Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên được đào tạo, bồi dưỡng; hình thức, nội dung, trình độ và thời gian đào tạo và bồi dưỡng trong năm học và 2 năm tiếp theo.

2.3. Công khai thu, chi tài chính:

a) Tình hình tài chính của cơ sở giáo dục:

Thực hiện quy chế công khai tài chính theo Quyết định số 192/2004/QĐ-TTg ngày 16 tháng 11 năm 2004 của Thủ tướng Chính phủ về quy chế công khai tài chính đối với các cấp ngân sách nhà nước, các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ, các dự án đầu tư xây dựng cơ bản có sử dụng vốn ngân sách nhà nước, các doanh nghiệp nhà nước, các quỹ có nguồn từ ngân sách nhà nước và các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân và theo Thông tư số 21/2005/TT-BTC ngày 22 tháng 3 năm 2005 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện quy chế công khai tài chính đối với các đơn vị dự toán ngân sách và các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ. Thực hiện niêm yết các biểu mẫu công khai dự toán, quyết toán thu chi tài chính theo hướng dẫn của Thông tư số 21/2005/TT-BTC ngày 22 tháng 3 năm 2005 của Bộ Tài chính.

b) Học phí và các khoản thu khác từ người học: Mức thu học phí và các khoản thu khác trong năm học.

c) Các khoản chi theo từng năm học: các khoản chi lương, chi bồi dưỡng chuyên môn, chi hội họp, hội thảo, chi tham quan học tập trong nước và nước ngoài; mức thu nhập hàng tháng của giáo viên và cán bộ quản lý (mức cao nhất, bình quân và thấp nhất); chi đầu tư xây dựng, sửa chữa, mua sắm trang thiết bị.

d) Chính sách và kết quả thực hiện chính sách hàng năm về trợ cấp và miễn, giảm học phí đối với người học thuộc diện được hưởng chính sách xã hội.

2. Về hình thức và thời điểm công khai:

a) Hình thức công khai:

- Bảng tin: đảm bảo thuận tiện cho cha mẹ học sinh xem xét.
- Phổ biến trong cuộc họp cha mẹ học sinh đầu năm học.

b) Thời điểm công khai:

- Kết thúc năm học (tháng 6).

II. NHẬN XÉT VÀ ĐÁNH GIÁ:

-Thực hiện nội dung, hình thức, thời điểm công khai đúng theo hướng dẫn của Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục & Đào tạo.

III. KIẾN NGHỊ:

Không có.

Nơi nhận:

- CB-GV-NV (để b/c);
- PHHS (để b/c);
- Lưu: VT, P.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Vân